

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày 07/5/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Thường và ông Ngô Xuân Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Ông Đinh Văn Thu, Kiểm sát viên.

Ngày 07/5/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số: 23/2019/TLST-HS ngày 12/4/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2019/QĐXXSTHS ngày 23/4/2019, đối với bị cáo: **Nguyễn Văn B**, sinh ngày 16/6/1989, sinh và cư trú tại bản B, xã Huy H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Đinh Thị C, vợ là Đinh Thị Y, có 01 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: là đối tượng đã sử dụng chất ma túy, bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/02/2019 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1963, cư trú tại bản B, xã Huy H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

2. Chị Đinh Thị Y, sinh năm 1990, cư trú tại bản B, xã Huy H, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 45 phút ngày 15/02/2019 Nguyễn Văn B gọi điện cho một người đàn ông tên H ở Khối 6, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên để mua ma túy với số tiền 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng), H đồng ý và hẹn giao nhận tiền và ma túy tại khu vực bãi bắn xã Huy B, huyện Phù Yên, sau khi thống nhất B điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 26D1- 047.18 đến điểm hẹn đưa cho H 400.000^d

(Bốn trăm nghìn đồng) và nhận 01 gói ma túy với H, trên đường về thì bị tổ công tác của Công an huyện Phù Yên phát hiện bắt giữ người cùng vật chứng gồm: 01 gói chất bột màu trắng ngà, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream, 01 chiếc điện thoại di động OPPO A37 cùng 01 sim bên trong điện thoại.

Cùng ngày 15/02/2019 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng chất bột màu trắng thu được là 0,374 gam, đồng thời lấy 0,068 gam kí hiệu B gửi giám định, số còn lại là 0,306 gam kí hiệu B1.

Tại Kết luận giám định số: 480 ngày 19/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định 0,068 gam kí hiệu B là ma túy, loại heroine, tổng khối lượng đã thu giữ 0,374gam là heroine.

Tại bản cáo trạng số: 23/CT-VKS-PY ngày 12/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị can Nguyễn Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo khai nhận: sáng ngày 15/02/2019 sau khi đưa con đi học tại trường Mầm non xã Huy H, huyện Phù Yên bị cáo có gọi điện thoại và mua 01 gói ma túy với một người đàn ông tên H với số tiền 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng) để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Ông Nguyễn Văn Q khai nhận: chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream biển kiểm soát 26D1-047.18 do con trai ông là Nguyễn Văn B đưa con đi học rồi đi mua chất ma túy là tài sản của ông, việc bị cáo B dùng làm phương tiện đi mua ma túy ông hoàn toàn không biết và đề nghị được nhận lại tài sản.

Chị Đinh Thị Y trình bày: chiếc điện thoại di động OPPO A37 là tài sản của chị, trước ngày bị cáo bị bắt do điện thoại của bị cáo bị hỏng chưa có tiền mua bị cáo có mượn điện thoại của chị, nhưng chị không biết bị cáo dùng liên lạc để mua ma túy, đề nghị được nhận lại tài sản.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn B và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 12 đến 18 tháng tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/02/2019 và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại 0,306 gam kí hiệu B1, 02 phong bì thư niêm phong vật chứng của bị cáo;

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết mẫu gửi giám định 0,068gam chất ma túy kí hiệu B trong quá trình giám;

Trả lại cho ông Nguyễn Văn Q 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream, biển kiểm soát 26D1- 047.18 và trả lại cho chị Đinh Thị Yên 01 chiếc điện thoại di động OPPO A37 cùng 01 sim điện thoại di động.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa: nhất trí với bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định về ma túy, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

Với những tài liệu, chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận: bị cáo Nguyễn Văn B, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4]. Đối với người đàn ông tên H bán ma túy cho bị cáo, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành điều tra, xác minh tại Khố 5, 6, 7 thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên và bản Ph 1, bản Ph 2, xã Huy B, huyện Phù Yên, nhưng không có ai có tên và đặc điểm, hình dáng như bị cáo mô tả, ngoài lời khai của bị cáo không có nguồn tin và tài liệu nào làm căn cứ để xem xét, xử lý đối với người có tên Hưng bán ma túy cho bị cáo.

[5]. Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, biết rõ hành vi mua chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy nên đã mua với mục đích để sử dụng, quá trình thực hiện hành vi đơn lẻ, khối lượng chất ma túy ít, ngoài mục đích mua để sử dụng không có mục đích khác.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, tại cơ quan cảnh sát điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7]. Về nhân thân của bị cáo: là đối tượng nghiện chất ma túy chưa qua trung tâm điều trị nghiện bắt buộc.

Tình hình tội phạm về ma túy ở địa phương vẫn diễn biến phức tạp cả về tính chất và mức độ, mặc dù đã được các cấp, các ngành tuyên truyền, vận động nói không với ma túy, nhưng thực tế vẫn chưa có chuyển biến tích cực. Để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung, cần xử lý nghiêm, kịp thời đối với hành vi phạm tội của bị cáo.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra, xác minh điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, không có việc làm, không có thu nhập, không có tài sản. Do đó, không áp dụng phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[9]. Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại của bị cáo là 0,306 gam heroine kí hiệu B1, 02 chiếc phong bì thư (01 chiếc niêm phong số ma túy còn lại và 01 chiếc niêm phong điện thoại di động của bị cáo);

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết 0,068 gam chất ma túy kí hiệu B trong quá trình giám định.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream, biển kiểm soát 26D1-047.18 và chiếc điện thoại di động OPPO A37 là tài sản của ông Q và chị Y, việc bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội ông Q và chị Y hoàn toàn không biết. Do đó, cần trả lại cho chủ sở hữu tài sản hợp pháp theo quy của pháp luật.

[11]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí, do đó phải chịu theo luật định.

Hội đồng xét xử sơ thẩm kiến nghị với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên cần tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ đối với người đàn ông tên H bán ma túy cho bị cáo, nếu có căn cứ xác định có hành vi bán ma túy cho bị cáo thì phải được đưa ra xử lý theo quy định của pháp luật để đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm cũng như để xử lý công bằng đối với những người có hành vi phạm tội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 12 (Mười hai) tháng tù tính từ ngày bị bắt 15/02/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại của bị cáo là 0,306 gam heroine kí hiệu B1, 02 chiếc phong bì thư (01 chiếc niêm phong số ma túy còn lại và 01 chiếc niêm phong điện thoại di động của bị cáo);

Chấp nhận Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã xử lý hết mẫu giám định 0,068 gam chất ma túy trong quá trình giám định.

Trả lại cho ông Nguyễn Văn Q 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA Dream, màu mận chín, biển kiểm soát 26D1- 047.18, số khung 166900, số máy 1466701;

Trả cho chị Đinh Thị Y 01 chiếc điện thoại di động OPPO A37 vỏ màu hồng; số IMEL 1: 864543033536115, số IMEL 2: 864543033536107 cùng 01 sim trong điện thoại di động có số thuê bao 0988363097.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự nơi bị cáo cư trú.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TATND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Công an huyện Phù Yên;
- Bị cáo; Người có QL,NVLQ;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Ngọc Thông